

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST

Ngày 27-6-2024

V/v: “Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Lý

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Oanh.

2. Bà Phạm Thị Láng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2024/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2024 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11/6/2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 05/2024/TB-TA ngày 17/6/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Minh H, sinh năm 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã S, Hện V, tỉnh Thái Bình.
Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, Huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1990;

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã S, Huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Chị H và anh H đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/4/2024, bản tự khai ngày 06/5/2024, trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Vũ Thị Minh H trình bày:*

Chị và anh Hoàng Văn H trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Bản án sơ thẩm số 90/2023/HNGĐ-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình. Tại phần quyết định của bản án đã tuyên xử: Giao cho anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung của chị và anh H là cháu Hoàng Vũ Bảo H, sinh ngày 04/02/2015 và Hoàng Diệu H, sinh ngày 26/3/2018. Chị không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh H.

Tại thời điểm giải quyết việc ly hôn, chị H đang lao động tại Đ. Chị bắt đầu sang Đ lao động từ tháng 11 năm 2020, đến ngày 28/02/2024, chị hết hợp đồng và trở về Việt Nam sinh sống. Thời gian không trực tiếp nuôi dưỡng các con chị vẫn thường xuyên liên lạc, cHễn tiền về cho anh H để anh H nuôi dưỡng các con. Tổng số tiền chị cHễn trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của anh H là 94.000.000 đồng; trong đó có 10.000.000 chị nhờ anh H chuyển lại cho mẹ đẻ chị; còn 84.000.000 đồng là tiền chị cHễn để anh H nuôi các con. Ngoài ra, chị còn gửi tiền qua chị dâu của anh H, nhờ đưa cho anh H để anh H nuôi các con, số tiền khoảng 30.000.000 đồng nhưng chị không cung cấp được tài liệu, chứng cứ. Chị không bỏ mặc hay thiếu trách nhiệm đối với các con.

Từ khi về Việt Nam, nhiều lần chị đến gia đình anh H gặp anh H và xin phép anh H đưa các con về bên ngoại chơi nhưng anh H ngăn cản, gây khó khăn cho chị trong việc thăm nom, chăm sóc các con chung. Sau khi chị khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, gần đây anh H mới tạo điều kiện cho chị gặp các con và đưa các con về nhà bố mẹ đẻ chị chơi vào cuối tuần. Để đảm bảo quyền lợi của chị và con chung, chị khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; đề nghị Tòa án giao cho chị quyền nuôi dưỡng hai con chung. Tuy nhiên, do con lớn là Hoàng Vũ Bảo H có nguyện vọng ở với bố nên chị thay đổi quan điểm và đề nghị Tòa án giao cho chị quyền nuôi dưỡng con nhỏ là Hoàng Diệu H, giao cho anh H quyền nuôi dưỡng con Hoàng Vũ Bảo H. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con Hân; không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Bản thân chị luôn quan tâm đến các con. Chị quyết định đi lao động ở nước ngoài cũng là do thời điểm đó vợ cH chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, kinh tế gia đình khó khăn, chị muốn có thu nhập để trang trải cuộc sống và lo cho các con của chị.

** Tại bản tự khai đề ngày 09/5/2024 và trong quá trình tố tụng, bị đơn anh Hoàng Văn H trình bày :* Chị H đi lao động tại Đ từ tháng 11 năm 2020. Thời gian đầu, bố mẹ đẻ chị H nuôi dưỡng con Hoàng Diệu H cH giúp anh và chị H khoảng 06 tháng do anh phải đi làm ở Hải Phòng. Sau đó, anh trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con cho đến nay. Trong thời gian chị H lao động ở Đ có chuyển cho anh 84.000.000 đồng để anh nuôi các con như chị H đã trình bày. Sau khi

chị H về Việt Nam, nhiều lần đến nhà anh đòi quyền thăm nom, chăm sóc các con nhưng anh chỉ cho phép đón con 02 lần/tháng. Nay chị H có đơn khởi kiện xin thay đổi quyền nuôi con anh không đồng ý, anh đề nghị Tòa án giữ nguyên quyết định tại bản án sơ thẩm số 90/2023/HNGĐ - ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình. Lý do anh không đồng ý cho chị H nuôi con là vì chị H thiếu trách nhiệm với con chung và anh không muốn chị H đưa con anh đi chơi với bạn bè của chị H, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của con.

Anh đã được Tòa án giải thích nghĩa vụ cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh điều kiện nuôi con. Tuy nhiên, do anh lao động tự do nên không có hợp đồng lao động, cũng không có xác nhận mức thu nhập của cơ quan, tổ chức nào để giao nộp cho Tòa án. Hiện anh bán mỹ phẩm, thực phẩm chức năng online trên ứng dụng Facebook và làm xây dựng, thu nhập khoảng 8.000.000 đồng - 9.000.000 đồng/tháng.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/5/2024, bà Lê Thị Hằng, sinh năm 1976; Địa chỉ cư trú: Thôn V, xã T, Huyện V, tỉnh Thái Bình (mẹ đẻ chị H) trình bày: Chị H bắt đầu sang lao động tại Đ vào tháng 11 năm 2020. Theo bà biết được, trong thời gian chị H đi lao động tại Đ, chị H vẫn thường xuyên gửi tiền về cho anh H để nuôi các con thông qua hình thức cHển khoản. Chị H cHển tiền trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của anh H và chị dâu của anh H. Thời gian đầu, khi chị H mới đi Đ, vợ cH bà nuôi dưỡng cháu Hoàng Diệu H (do anh H đi tàu biển, làm việc ở Hải Phòng). Khoảng giữa năm 2021 thì anh H trở về và anh H trực tiếp nuôi dưỡng các con. Anh H hiện vẫn đang trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu.*

Tháng 02 năm 2024, chị H hết hợp đồng lao động, về Việt Nam sinh sống. Chị H thường xuyên đến gia đình anh H để thăm các con nhưng anh H luôn tìm cách ngăn cản, hạn chế quyền thăm nom con của chị H. Chị H chỉ đón con vào cuối tuần nhưng anh H cũng không đồng ý và tìm mọi lý do để ngăn cản, thậm chí còn đe dọa chị H.

Chị H tha thiết xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con. Chị H và gia đình bà đều quan tâm đến các cháu và thường xuyên mua quà, đồ dùng cá nhân cho các cháu. Trong thời gian đi lao động, chị H vẫn thường xuyên gửi tiền về để nuôi các con. Để đảm bảo quyền lợi cho một người mẹ, bà đề nghị Tòa án giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Diệu H. Chị H có điều kiện về kinh tế, thời gian để nuôi con. Gia đình bà cam kết sẽ tạo điều kiện về nơi ở đàng hoàng cho mẹ con chị H và cũng sẽ hỗ trợ chị H trong việc chăm sóc cháu H.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/5/2024, ông Hoàng Mạnh D, sinh năm 1957; Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã S, Huyện V, tỉnh Thái Bình (là bố anh Hoàng Văn H) trình bày: Chị H bắt đầu sang lao động tại Đ vào tháng 11 năm 2020.*

Trong thời gian chị H đi lao động tại Đ, chị H có gửi tiền cho anh H nuôi các con thông qua con dâu cả của ông. Chị H cũng có một vài lần gửi tiền cho anh H qua tài khoản ngân hàng. Tại thời điểm giải quyết việc ly hôn, chị H đang lao động tại Đ. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã giao cho anh H quyền trực tiếp nuôi hai con. Hiện anh H vẫn đang trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu.

Tháng 02 năm 2024, chị H về Việt Nam sinh sống. Chị H có đến gia đình ông để thăm nom các con. Gia đình ông cũng tạo điều kiện cho chị H thăm con nhưng do chị H yêu cầu được đón các con vào tất cả các ngày cuối tuần nên anh H không đồng ý mà chỉ đồng ý cho chị H đón con 2 lần/tháng để các cháu còn có thời gian học tập. Vì thế, chị H làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Anh H và gia đình ông thương yêu, chăm sóc tốt cho các cháu. Anh H hiện lao động tự do nhưng có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cả hai con. Nay chị H đề nghị thay đổi quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, ông đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Tại biên bản xác minh ngày 22/5/2024, đại diện UBND xã S, Huyện V, tỉnh Thái Bình và cơ sở thôn cung cấp như sau:* Thời điểm anh H và chị H ly hôn, chị H đang lao động tại Đ. Theo thông tin địa phương nắm bắt được, trong thời gian đi lao động, chị H vẫn quan tâm đến các con, có gửi tiền về cho anh H thông qua chị Dâu của anh H để anh H nuôi con. Cụ thể số tiền đã gửi, địa phương không rõ. Sau khi hai bên ly hôn, anh H nuôi dưỡng cả hai con chung, hai cháu khỏe mạnh, phát triển tốt, gia đình anh H cũng hỗ trợ anh H chăm sóc cho các cháu. Tháng 02/2024, chị H về Việt Nam thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, chị H cho rằng anh H ngăn cản quyền thăm nom các con chung của chị H. Tuy nhiên, chị H chưa báo cáo chính quyền địa phương yêu cầu giải quyết vấn đề này. Anh H hiện sinh sống tại Thôn B, xã S. Anh H lao động tự do, địa phương không rõ công việc cụ thể anh H làm gì cũng như thu nhập của anh H. Hiện chị H không sinh sống tại địa phương nên chị H làm công việc gì địa phương không nắm được. Nay chị H xin thay đổi nuôi con sau ly hôn, quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người phụ nữ và trẻ em.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện V, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 83, Điều 84 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Vũ Thị Minh H, giao cho chị Vũ Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Diệu H, sinh ngày 26/3/2018. Giao cho anh Hoàng Văn H tiếp tục nuôi dưỡng con Hoàng Vũ Bảo Hân, sinh ngày 04/02/2015. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị H, anh H có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Vũ Thị Minh H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Vũ Thị Minh H khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với anh Hoàng Văn H, anh H cư trú tại xã Song Lãng, Huyện V, tỉnh Thái Bình. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện V, tỉnh Thái Bình.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét điều kiện hiện nay của chị H, anh H thấy: Chị H đang sinh sống cùng với bố mẹ đẻ ở Thôn V, xã T, Hện V, tỉnh Thái Bình. Gia đình chị H cam kết sẽ hỗ trợ chị H trong việc chăm sóc cháu Hên trong trường hợp chị H được Tòa án giao cho quyền nuôi con Hoàng Diệu Hên. Ngoài ra, chị H đã giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ xác định trong thời gian đi lao động tại Đ chị H vẫn quan tâm đến các con chung, thường xuyên cHên tiền về cho anh H để anh H nuôi các con. Tổng số tiền chị H cHên cho anh H là 84.000.000 đồng. Chị H còn có tài khoản tiết kiệm tại Ngân hàng tính đến ngày 17/4/2024 là 565.000.174 đồng. Anh H đang sinh sống cùng với bố mẹ đẻ anh H tại Thôn B, xã S, Hện V, tỉnh Thái Bình. Bố mẹ anh H có hỗ trợ anh H trong việc chăm sóc các con chung. Tuy nhiên, anh H không chứng minh được nghề nghiệp, mức thu nhập và điều kiện kinh tế.

Mặt khác, thời điểm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình giải quyết việc ly hôn, chị H đang đi lao động ở nước ngoài nên không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tuy chị H không trực tiếp nuôi dưỡng các con chung nhưng trong thời gian đi lao động tại Đ và khi trở về Việt Nam, chị H vẫn quan tâm và có trách nhiệm với các con. Sau khi chị H về nước, thời gian đầu khi đến thăm các con,

anh H chỉ cho chị H đón con 02 lần/tháng là có hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của chị H. Mặt khác, cháu Hoàng Diệu Hên hiện còn nhỏ, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho các con chung và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của chị H, cần căn cứ khoản 3 Điều 82, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị Minh H, giao cho chị H trực tiếp nuôi con Hoàng Diệu Hên, sinh ngày 26/3/2018. Do con Hoàng Vũ Bảo H, sinh ngày 04/02/2015 có nguyện vọng sống với anh H, anh H nuôi con vẫn đảm bảo phát triển tốt nên cần giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng con Hân. Chị H và anh H đều không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nên hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị H và anh H có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[2.2] Về án phí: Chị Vũ Thị Minh H tự nguyện nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[2.3] Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Minh H và anh Hoàng Văn H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Vũ Thị Minh H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cho chị Vũ Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Diệu H, sinh ngày 26/3/2018. Giao cho anh Hoàng Văn H tiếp tục nuôi dưỡng con Hoàng Vũ Bảo H, sinh ngày 04/02/2015. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị H, anh H có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Vũ Thị Minh H và anh Hoàng Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị Minh H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị Minh H đã nộp tại biên lai số 0001641 ngày 06/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện V, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Minh H và anh Hoàng Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án (Ngày 27/6/2024).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Song Lãng, Huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân Huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự Huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

